TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĂN CHẤN** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 321/2019/QĐST-HNGĐ	*V, ngày 24 tháng 12 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 449/2019/TLST/HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Lò Thị H**, sinh năm 1980;

Bị đơn: Anh **Lường Văn K**, sinh năm 1980;

Cùng địa chỉ: Bản G, xã S, huyện V, tỉnh Yên Bái.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2019, là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lò Thị H và anh Lường Văn K.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung: Anh Lường Văn K trực tiếp nuôi dưỡng con Lường Văn H, sinh ngày 05/6/2004. Chị Lò Thị H nhận cấp dưỡng nuôi con chung, mức 1.000.000 (*Một triệu*) đồng/tháng, phương thức cấp dưỡng hàng tháng, kể từ tháng 01/2020 đến khi cháu H đủ 18 tuổi.

- Trường hợp chị H chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng, thì anh K không yêu cầu chịu lãi suất chậm trả.

- Sau khi ly hôn, chị Lò Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.2 Về án phí: Chị Lò Thị H nhận chịu cả án phí dân sự sơ thẩm 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng và án phí cấp dưỡng nuôi con 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 (*Ba*

trăm nghìn) đồng theo biên lai số AA/2017/ 0004037 ngày 11 tháng 12 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Yên Bái; Chị H đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện V;
- Chi cục THADS huyện Văn Chấn;
- UBND xã S;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lương Nguyễn Thắng